

Số: 05/2023/QĐST - VDS

XM, ngày 27 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ
hành vi.**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XM

- Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng – Thư ký tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên họp: Ông Vũ Đình Rur – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện XM mở phiên họp sơ thẩm công K giải quyết việc dân sự thụ lý số 35/2023/TLST - VDS ngày 02 tháng 3 năm 2023 về “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 18A/QĐST – VDS ngày 17 tháng 3 năm 2023;

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Võ Văn K, sinh năm: 1985 (Có đơn đề nghị vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp GC , xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Võ Văn H, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Ấp GC , xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bà Võ Thị L, sinh năm: 1961 (Có đơn đề nghị vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp GC , xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ông Võ Văn S, sinh năm: 1964 (Có đơn đề nghị vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp GC , xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ông Võ Văn T, sinh năm: 1973 (Có đơn đề nghị vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp GC , xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ông Võ Văn T1, sinh năm: 1975 (Có đơn đề nghị vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp NT, xã XM, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ông Võ Văn T2, sinh năm: 1979 (Có đơn đề nghị vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp GC , xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bà Nguyễn Kim T, sinh năm: 1968 (Có đơn đề nghị vắng mặt).

Ông Võ Thành N, sinh năm: 1987 (Có đơn đề nghị vắng mặt).

Bà Võ Thị A, sinh năm: 1989 (Có đơn đề nghị vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp GC , xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 01/3/2023, biên bản lấy lời khai người yêu cầu ông Võ Văn K trình bày:

Cha, mẹ ông Võ Văn K là ông Võ Văn H1sinh năm 1929, đã chết vào năm 1992 và bà Phạm Thị N, sinh năm: 1936 đã chết năm 2015. Ông Võ Văn H1và bà Phạm Thị N có 08 người con chung tên: Võ Thị L, sinh năm: 1961, Võ Văn S, sinh năm: 1964, Võ Văn Nở, sinh năm: 1967 (đã chết năm 2016 - ông Nở có vợ tên Nguyễn Kim T, có con tên Võ Thành N và Võ Thị A) Võ Văn H, sinh năm: 1970, Võ Văn T, sinh năm: 1973, Võ Văn T1, sinh năm: 1975, Võ Văn T2, sinh năm: 1979 và Võ Văn K, sinh năm: 1985. Ngoài ra, ông Hoa và bà Nhung không còn con nuôi hay con riêng nào khác.

Ông Hoà là người câm, điếc bẩm sinh từ nhỏ (không nghe, không nói được) ở mức độ nặng, nhận thức thì hạn chế không tự trình bày quan điểm và không thể tự làm các thủ tục khác để đảm bảo quyền lợi cho chính mình. Ông Hoà không được đi học ngôn ngữ của người khuyết tật nên không biết chữ, trong sinh hoạt hàng ngày như ăn uống, vệ sinh cá nhân ông Hoà tự chăm sóc bản thân, không phá phách không gây hại gì ai. Hiện ông Hoà đang sinh sống cùng với ông Võ Văn K.

Nay ông K yêu Tòa án tuyên bố ông Võ Văn H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi để thuận lợi trong việc giao dịch dân sự trong cuộc sống hàng ngày. Trường hợp, Tòa án tuyên bố ông Võ Văn H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì ông Võ Văn K đồng ý sẽ là người giám hộ cho ông Võ Văn H và đồng ý cử ông Võ Văn T là người giám sát việc giám hộ.

Tại biên bản lấy lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan các ông, bà Võ Thị L, Võ Văn S, Võ Văn T, Võ Văn T1, Võ Văn T2, Nguyễn Kim T, Võ Thành N, Võ Thị A, trình bày:

Cha, mẹ ông Võ Văn K là ông Võ Văn H1sinh năm 1929, đã chết vào năm 1992 và bà Phạm Thị N, sinh năm: 1936 đã chết năm 2015. Ông Võ Văn H1và bà Phạm Thị N có 08 người con chung tên: Võ Thị L, sinh năm: 1961, Võ Văn S, sinh năm: 1964, Võ Văn Nở, sinh năm: 1967 (đã chết năm 2016 - ông Nở có vợ tên Nguyễn Kim T, có con tên Võ Thành N và Võ Thị A) Võ Văn H, sinh năm: 1970, Võ Văn T, sinh năm: 1973, Võ Văn T1, sinh năm: 1975, Võ Văn T2, sinh năm: 1979 và Võ Văn K, sinh năm: 1985. Ngoài ra, ông Hoa và bà Nhung không còn con nuôi hay con riêng nào khác.

Ông Hoà là người câm, điếc bẩm sinh từ nhỏ (không nghe, không nói được) ở mức độ nặng, nhận thức thì hạn chế không tự trình bày quan điểm và không thể tự làm các thủ tục khác để đảm bảo quyền lợi cho chính mình. Ông H

không được đi học ngôn ngữ của người khuyết tật nên không biết chữ, trong sinh hoạt hàng ngày như ăn uống, vệ sinh cá nhân ông Hòa tự chăm sóc bản thân, không phá phách không gây hại gì ai. Hiện nay ông Hoà đang sinh sống cùng với ông Võ Văn K.

Nay các ông, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Võ Văn H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi để thuận lợi trong việc giao dịch dân sự trong cuộc sống hàng ngày. Trường hợp, Tòa án tuyên bố ông Võ Văn H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì các ông, bà cùng thống nhất cử ông Võ Văn K sẽ là người giám hộ cho ông Võ Văn H và cử ông Võ Văn T, sinh năm: 1973. Địa chỉ: Ấp GC, xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, sẽ giám sát việc giám hộ. Ông Võ Văn T đồng ý là người giám sát việc giám hộ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XM phát biểu:

Từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên họp thấy rằng Thẩm phán đã xác định đúng mối quan hệ pháp luật, thụ lý việc dân sự đúng thẩm quyền, thu thập đầy đủ chứng cứ. Thời hạn xét đơn yêu cầu đúng thời hạn quy định. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Thư ký tại phiên họp đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc và lời trình bày của đương sự tại phiên họp nhận thấy yêu cầu của ông Võ Văn K yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Võ Văn H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ theo quy định tại Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Võ Văn K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do ông Võ Văn K cung cấp, xác định đây là việc dân sự về *“Yêu cầu Tòa án tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”*, ông Võ Văn H có nơi cư trú tại huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Do đó, Tòa án nhân dân huyện XM thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35 và điểm a Khoản 2 Điều 39, Điều 376 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quyền yêu cầu: Ông Võ Văn H1, sinh năm 1929, đã chết vào năm 1992 và bà Phạm Thị N, sinh năm: 1936 đã chết năm 2015. Ông Võ Văn H1 và bà Phạm Thị N có 08 người con chung tên: Võ Thị L, sinh năm: 1961, Võ Văn S, sinh năm: 1964, Võ Văn Nở, sinh năm: 1967 (đã chết năm 2016 - ông Nở có vợ tên Nguyễn Kim T, có con tên Võ Thành N và Võ Thị A) Võ Văn H, sinh năm: 1970, Võ Văn T, sinh năm: 1973, Võ Văn T1, sinh năm: 1975, Võ Văn T2, sinh năm: 1979 và Võ Văn K, sinh năm: 1985. Như vậy, ông Võ Văn K có quan hệ

huyết thông với ông Võ Văn H, là anh em nên giữa ông K và ông H có quyền và lợi ích liên quan đến nhau. Do vậy, ông Võ Văn K là người có quyền được yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Võ Văn H là người mất năng lực hành vi dân sự là đúng quy định tại khoản 1 Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục giải quyết vắng mặt: Người yêu cầu Võ Văn K, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan các ông, bà Võ Thị L, Võ Văn S, Võ Văn T, Võ Văn T1, Võ Văn T2, Nguyễn Kim T, Võ Thành N, Võ Thị A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và đã có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện XM mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt những đương sự nói trên là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 227 và Khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Ông Võ Văn H bị câm, điếc bẩm sinh mức độ nặng, trong cuộc sống ông Hòa tự sinh hoạt cá nhân. Về nhận thức, ông Hòa nhận thức hạn chế không thể tự trình bày quan điểm và không thể tự làm các thủ tục khác để đảm bảo quyền lợi cho chính mình, hiện ông Hòa đang sống với ông K. Ông Võ Văn K yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Võ Văn H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi để thuận tiện trong các giao dịch dân sự.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 1578/KLGD ngày 14/3/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Căn cứ tiêu chuẩn chuẩn đoán bệnh theo Bảng phân loại Quốc tế về bệnh tật lần thứ 10 của Tổ chức y tế thế giới (ICD – 10)

Căn cứ Thông tư số 23/2019/TT - BYT do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 28/8/2019 quy định về Quy trình Giám định Pháp y Tâm thần và Biểu mẫu sử dụng trong giám định pháp y tâm thần.

Về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình/ Câm điếc bẩm sinh (F71/H93 – ICD 10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự là người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

Do đó, căn cứ Khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự thì có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông Võ Văn K về việc tuyên bố ông Võ Văn H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Chỉ định ông Võ Văn K là người giám hộ cho ông Võ Văn H. Ông Võ Văn K có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, Điều 58, Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Các ông, bà Võ Thị L, Võ Văn S, Võ Văn T1, Võ Văn T2, Võ Văn K, Nguyễn Kim T, Võ Thành N, Võ Thị A cùng thống nhất cử ông Võ Văn T là người giám sát việc giám hộ, ông Võ Văn T đồng ý là người giám sát việc giám hộ. Căn cứ Điều 51 của Bộ luật dân sự thì việc cử người giám sát việc giám hộ của các đương sự là phù hợp theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Võ Văn K phải nộp tiền lệ phí Tòa án theo luật định.

[4] Về chi phí giám định: Ông Võ Văn K phải chịu chi phí giám định và đã nộp đủ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm a Khoản 2 Điều 39, Khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 23, Điều 46, Điều 47, Điều 51, khoản 4 Điều 54, Điều 57, Điều 58, Điều 59 Bộ luật Dân sự; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Võ Văn K.

Tuyên bố ông Võ Văn H, sinh năm: 1970. Hộ khẩu thường trú: Ấp GC, xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Chỉ định ông Võ Văn K, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp GC, xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là người giám hộ cho ông Võ Văn H.

Ông Võ Văn K có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại các Điều 57, Điều 58, Điều 59 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Người giám sát việc giám hộ là ông Võ Văn T, sinh năm: 1973. Địa chỉ: Ấp GC, xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Võ Văn K phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng ông K đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011702 ngày 02/3/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông Võ Văn K đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

5. Về chi phí giám định: Ông Võ Văn K đã nộp đủ.

6. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND huyện XM;

THẨM PHÁN

- Chi cục THADS huyện XM;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Kim Thảo